

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự đồng thuận và phát huy tính sáng tạo của toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thành công mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh (Chương trình).

b) Tuyên truyền, phổ biến, triển khai đầy đủ, kịp thời định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp hiện thực hóa mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường, phát huy vai trò của truyền thông, báo chí; các nền tảng số, mạng xã hội; hệ thống thông tin cơ sở, đặc biệt là hệ thống truyền thanh cấp xã, thôn, tổ dân phố và các phương tiện điện tử khác để nâng cao nhận thức về lợi ích và tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình truyền thông đến người dân.

c) Quảng bá các thành tựu, tiềm năng phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, xây dựng tỉnh Ninh Bình phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới của đất nước.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông giữa các cơ quan, tổ chức cùng sự tham gia tích cực của cộng đồng, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Truyền thông kịp thời, thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; đa dạng, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin, tăng cường ứng dụng các công nghệ hiện đại, công cụ, nền tảng số tiện ích trong công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bám sát nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thành công mục tiêu của các Nghị quyết trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026

- 100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình và tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; xây dựng và duy trì chuyên mục truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với đặc thù và tình hình thực tế trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được tuyên truyền, phổ biến về các quan điểm chỉ đạo của Chương trình và các văn bản liên quan.

- 100% cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực xây dựng các chuyên trang/chuyên mục/các tuyến nội dung tuyên truyền, xây dựng, đăng tải, phát

sóng hoặc xuất bản các sản phẩm truyền thông phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí để truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đầu tư nguồn lực cho một số kênh truyền hình, ấn phẩm, kênh truyền thông xã hội chuyên đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt cho trẻ em, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- 100% các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản có liên quan được cung cấp kịp thời trên nền tảng truyền thông số quốc gia và các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

- Hình thành mạng lưới truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Các nhà quản lý, chuyên gia, cơ quan báo chí, truyền thông, nhà báo, các nền tảng số, mạng xã hội, tổ chức khoa học và công nghệ, nhà khoa học, doanh nghiệp và tổ chức xã hội.

- Từ năm 2026, tham gia hoặc tổ chức giải thưởng/điển đàn báo chí về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm nhằm ghi nhận, tôn vinh những cá nhân, cơ quan, mô hình tốt, hiệu quả trong công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Năm 2027

Xây dựng và triển khai ít nhất 01 chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp cho từng đối tượng cụ thể nhằm cung cấp thông tin, tạo đam mê, truyền cảm hứng về xây dựng văn hóa sáng tạo trong xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Từ năm 2028 - 2030

- 100% các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước (trừ những nhiệm vụ liên quan đến bí mật nhà nước) được truyền thông, phổ biến, cung cấp thông tin rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số, mạng xã hội.

- Ít nhất 80% người dân tiếp cận thông tin định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia thông qua hệ thống thông tin cơ sở.

- Ít nhất 70% cán bộ chuyên trách làm công tác truyền thông, cán bộ làm công tác thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại tại các sở, ban, ngành, UBND cấp xã được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng truyền thông số và nội dung khoa học, công nghệ.

(Có Phụ lục phân công chi tiết kèm theo)

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và báo chí đối ngoại, truyền thông xã hội, mạng xã hội, nền tảng số và phương thức khác

a) Xây dựng và duy trì hiệu quả các chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương, nền tảng mạng xã hội và các cơ quan thông tấn, báo chí; kết nối đồng bộ với 'Cẩm nang số' và kho tài nguyên số của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đẩy mạnh truyền thông về Phong trào “Bình dân học vụ số”, hoạt động của Cổng thông tin điện tử sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Truyền thông các nội dung cốt lõi, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, các mô hình điểm, điển hình thành công, sáng kiến tiêu biểu trên hệ thống báo in, truyền thanh, truyền hình, nền tảng mạng xã hội thực hiện lồng ghép trong loại hình văn hóa cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

- Thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Tổ chức các sự kiện về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia kết hợp với các hoạt động hưởng ứng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5), Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia (01/10), Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm và các ngày truyền thống khác liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng số, mạng xã hội phổ biến, kết nối đa kênh, đa nền tảng để truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

e) Xác định tối thiểu 03 nhiệm vụ truyền thông trọng tâm gắn với Chương trình chuyển đổi số và Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh trong năm 2026; đồng thời lồng ghép tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông số và chuyển đổi số phục vụ công tác tuyên truyền.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tăng cường các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khơi dậy đam mê và truyền cảm hứng tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng

a) Tổ chức phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản và các giải pháp quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, học viên, sinh viên và học sinh thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn ngắn hạn, các hoạt động ngoại khóa và sinh hoạt chuyên môn định kỳ.

- Thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Chủ động đưa các nội dung về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy, bồi dưỡng của đơn vị. Nội dung truyền đạt cần rõ ràng, thiết thực, phù hợp với từng cấp học, đối tượng người học; tập trung vào việc nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng thực tế, gắn liền với công việc, học tập và cuộc sống của học sinh, sinh viên, học viên.

- Thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Triển khai các nội dung:

Ứng dụng rộng rãi các công cụ và nền tảng số trong quá trình tổ chức đào tạo, bồi dưỡng như sử dụng các hệ thống học tập trực tuyến, hội nghị trực tuyến, thư viện số, video bài giảng điện tử, tài liệu số để tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và chủ động học tập của người học.

Khuyến khích và hỗ trợ thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật, sáng tạo khoa học và công nghệ, chuyển đổi số cho học sinh, sinh viên, học viên và giảng viên; tạo môi trường để tổ chức các diễn đàn, hội thi, hội nghị chia sẻ các

ý tưởng sáng tạo, sáng kiến ứng dụng khoa học, công nghệ trong thực tiễn học tập và công tác.

Tăng cường hợp tác, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở nghiên cứu khoa học, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc tổ chức các hoạt động truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng, hội thảo, diễn đàn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên; qua đó tăng cường khả năng trao đổi kinh nghiệm, học hỏi và ứng dụng thực tiễn.

Truyền thông nâng cao nhận thức của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh về vai trò, vị trí quan trọng của các môn học toán, khoa học tự nhiên, công nghệ, tin học (STEM) trong chương trình giáo dục phổ thông. Thúc đẩy giáo dục STEM và hướng nghiệp để nâng cao tỷ lệ học sinh lựa chọn học và thi các môn học STEM ở cấp Trung học phổ thông. Tích cực tổ chức, tham gia hoặc tổ chức các cuộc thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật, đổi mới sáng tạo cho học viên, sinh viên, cán bộ, giảng viên trong đơn vị. Tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật, tạo động lực thúc đẩy phong trào ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đơn vị.

- Thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tăng cường truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW tại các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh thông qua các hình thức phù hợp như sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, tập huấn nội bộ, tài liệu hướng dẫn...

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực truyền thông thông qua các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông chính sách, kỹ năng truyền thông số và ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ truyền thông chuyên trách và các cán bộ chủ chốt của các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và báo chí đối ngoại để giới thiệu rộng rãi các mô hình điển hình, sáng kiến kỹ thuật tiêu biểu, sản phẩm đổi mới sáng tạo, quy trình ứng dụng công nghệ mới và kết quả chuyển đổi số của doanh nghiệp nhằm nâng cao vị thế, uy tín và thương hiệu của doanh nghiệp trong cộng đồng.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành nghề, viện nghiên cứu, các trường đại học, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tổ chức truyền thông, phổ biến kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công bố các bài toán khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần sự tham gia hỗ trợ giải quyết của nhà khoa học, nhà nghiên cứu.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành để thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, nhà máy, cơ sở sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh theo đề xuất của các sở, ngành, địa phương. Khuyến khích và mở rộng xã hội hóa công tác truyền thông, hợp tác công - tư nhằm huy động tối đa nguồn lực và sức sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Tổ chức truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW tại các tổ chức, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ

a) Truyền thông về các nội dung, kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện thường xuyên, chủ động giúp lan tỏa rộng rãi thành quả nghiên cứu đến cộng đồng xã hội và doanh nghiệp.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thường xuyên truyền thông về các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách ưu đãi mới cho các nhà khoa học, nhà nghiên cứu; tổ chức các sự kiện, hoạt động, hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm chuyên sâu để giới thiệu, trao đổi và chia sẻ các kết quả nghiên cứu mới, các sáng chế, giải pháp công nghệ và ứng dụng chuyển đổi số thành công góp phần nâng cao nhận

thức, khuyến khích ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất, đời sống và quản lý xã hội.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tích cực hợp tác, liên kết với các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và báo chí đối ngoại để giới thiệu rộng rãi các nghiên cứu, sáng chế, ứng dụng công nghệ mới, mô hình đổi mới sáng tạo và các sản phẩm khoa học tiêu biểu của các tổ chức, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại để quảng bá và phổ biến kết quả nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; khuyến khích lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan như chuyển đổi số, thông tin cơ sở, cải cách hành chính... để hỗ trợ triển khai các hoạt động truyền thông, đặc biệt tại cấp cơ sở.

2. Trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể được giao tại Kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan mình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gửi cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan có liên quan để tổng hợp, thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

a) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ; định hướng các cơ quan báo chí tăng cường bài viết, bài phân tích, diễn đàn, chương trình làm nổi bật các chủ trương của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Chỉ đạo nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tình hình dư luận xã hội để dự báo và tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền biện pháp phù hợp, bảo đảm công tác thông tin, tuyên truyền đạt hiệu

quả cao nhất. Đồng thời, tăng cường đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Chỉ đạo trong việc phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Phát huy vai trò tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh ... và các đối tượng có liên quan.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội; các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Chịu trách nhiệm là cơ quan đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn về nguồn lực tài chính và nhân lực làm truyền thông chuyên trách; củng cố mạng lưới Tổ công nghệ số cộng đồng.

c) Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, đo lường kết quả công tác truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hằng năm trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung truyền thông về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối số trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, biên tập các tài liệu, sản phẩm truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các nội dung cốt lõi, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

c) Rà soát, phát hiện, kiểm tra, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và phối hợp với Công an tỉnh trong công tác đấu tranh với tin giả, tin xấu độc chống phá Đảng, Nhà nước, xuyên tạc chủ trương, chính sách về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm...

d) Thẩm định, cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh, xuất bản bản tin tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện đảm bảo các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khơi dậy niềm đam mê và truyền cảm hứng đối với học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan để triển khai các nhiệm vụ được phân công.

6. Sở Ngoại vụ

Chủ trì đẩy mạnh công tác truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.

7. Sở Tài chính

Tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông

a) Xây dựng các chương trình truyền thông chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí (hoàn thành trong năm 2026). Tổ chức sản xuất, duy trì các chương trình để thường xuyên truyền thông về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Thực hiện truyền thông, phổ biến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các nền tảng số và các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý.

c) Tham gia các chiến dịch truyền thông liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số do các bộ, ngành ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ, Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo, phát động.

9. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ được giao; cụ thể hóa, lồng ghép thực hiện các nội dung truyền thông, phổ biến kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các Chương trình, Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, điều hành ... để thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương, phạm vi mình quản lý

b) Ưu tiên bố trí kinh phí, đầu mối truyền thông; khuyến khích hình thành các tổ/nhóm truyền thông bán chuyên trách; phát huy vai trò mạng lưới Tổ Công nghệ số cộng đồng và đội ngũ tuyên truyền viên tại cơ sở.

c) Định kỳ **trước ngày 15/6** và **trước ngày 15/12** hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện, trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- VPUBND tỉnh: CVP, PCVP, các VP, TT;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- VNPT, Viettel, Mobifone, Bưu điện tỉnh Ninh Bình;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11.

BXC_VP11_KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Sơn

PHỤ LỤC

Phân công chủ trì thực hiện, tổng hợp, theo dõi các chỉ tiêu

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028-2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Cơ quan chủ trì tổng hợp, theo dõi, đôn đốc
1.	100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình và tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; xây dựng và duy trì chuyên mục truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với đặc thù và tình hình thực tế trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	100%	100%	100%	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
2.	100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được tuyên truyền, phổ biến về các quan điểm chỉ đạo của Chương trình và các văn bản liên quan	100%	100%	100%	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ
3.	100% cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực xây dựng các chuyên trang/chuyên mục/các tuyến nội dung tuyên truyền, xây dựng, đăng tải, phát sóng hoặc xuất bản các sản phẩm truyền thông phù hợp với tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí để truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đầu tư nguồn lực cho một số kênh truyền hình, ấn phẩm, kênh truyền thông	100%	100%	100%	Báo và PTTH Ninh Bình	Sở Văn hóa và Thể thao

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028-2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Cơ quan chủ trì tổng hợp, theo dõi, đôn đốc
	xã hội chuyên đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt cho trẻ em, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.					
4.	100% các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản có liên quan được cung cấp kịp thời trên nền tảng truyền thông số quốc gia và các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.	100%	100%	100%	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Khoa học và Công nghệ
5.	Hình thành mạng lưới truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Các nhà quản lý, chuyên gia, cơ quan báo chí, truyền thông, nhà báo, các nền tảng số, mạng xã hội, tổ chức khoa học và công nghệ, nhà khoa học, doanh nghiệp và tổ chức xã hội.	Hoàn thành	Duy trì	Duy trì	Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Khoa học và Công nghệ
6.	Từ năm 2026, tham gia hoặc tổ chức giải thưởng/điễn đàn báo chí về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm nhằm ghi nhận, tôn vinh những cá nhân, cơ quan, mô hình tốt, hiệu quả trong công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.	01 giải thưởng/điễn đàn	Tối thiểu 01	Tối thiểu 01	Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, Hội Nhà báo tỉnh phối hợp	Sở Văn hóa và Thể thao
7.	Xây dựng và triển khai ít nhất 01 chương trình đào tạo, bồi		01 chương		Sở Khoa học và Công nghệ, Sở	Tỉnh đoàn

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028-2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Cơ quan chủ trì tổng hợp, theo dõi, đôn đốc
	đường phù hợp cho từng đối tượng cụ thể nhằm cung cấp thông tin, tạo đam mê, truyền cảm hứng về xây dựng văn hóa sáng tạo trong xã hội trên địa bàn tỉnh.		trình		Nội vụ, Tỉnh đoàn	
8.	100% các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước (trừ những nhiệm vụ liên quan đến bí mật nhà nước) được truyền thông, phổ biến, cung cấp thông tin rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số, mạng xã hội.			100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
9.	Ít nhất 80% người dân tiếp cận thông tin định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia thông qua hệ thống thông tin cơ sở.			80%	UBND các xã, phường; Báo và PTTH Ninh Bình	Sở Văn hóa và Thể thao
10.	Ít nhất 70% cán bộ chuyên trách làm công tác truyền thông, cán bộ làm công tác thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại tại các sở, ban, ngành, UBND cấp xã được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng truyền thông số và nội dung khoa học, công nghệ.			70%	Sở Văn hóa và Thể thao; Báo và PTTH Ninh Bình; UBND các xã, phường	Sở Văn hóa và Thể thao